



SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

*

Ngày 17-7-2011

Chúa nhật 16 Thường niên

Năm A

Đừng nhổ cỏ lùng

LỜI CHÚA: Mt 13,24-43

Hôm ấy, Đức Giêsu trình bày cho dân chúng nghe dụ ngôn này: “Nước Trời thì ví như chuyện người kia gieo giống tốt trong ruộng mình. Khi mọi người đang ngủ, thì kẻ thù của ông đến gieo thêm cỏ lùng vào giữa lúa, rồi đi mất. Khi lúa mọc lên và trở bông, thì cỏ lùng cũng xuất hiện. Đây tớ mới đến thưa chủ nhà rằng: “Thưa ông, không phải ông đã gieo giống tốt trong ruộng ông sao? Thế thì cỏ lùng ở đâu mà ra vậy?” Ông đáp: “Kẻ thù đã làm đó!” Đây tớ nói: “Vậy ông có muốn chúng tôi ra nhặt đi không?” Ông đáp: “Đừng, sợ rằng khi nhặt cỏ lùng, các anh làm bật luôn rễ lúa. Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt. Đến ngày mùa, tôi sẽ bảo thợ gặt: hãy nhặt cỏ lùng trước đã, bó thành bó mà đốt đi, còn lúa, thì hãy thu vào kho lẫm cho tôi.”

Đức Giêsu còn trình bày cho họ nghe một dụ ngôn khác. Người nói: “Nước Trời cũng giống như chuyện hạt cải người nọ lấy gieo trong ruộng mình. Tuy nó là loại nhỏ nhất trong tất cả các hạt giống, nhưng khi lớn lên, thì lại là thứ rau lớn nhất; nó trở thành cây, đến nỗi chim trời làm tổ trên cành được.”

Người còn kể cho họ một dụ ngôn khác: “Nước Trời cũng giống như chuyện nắm men bà kia lấy vùi vào ba đấu bột, cho đến khi tất cả bột dậy men.”

SUY NIỆM

Cỏ lùng ở đâu mà ra vậy? Cỏ lùng trong ruộng khiến các đầy tớ ngỡ

(xem tiếp trang 2)

Bản Đức Kết Hội Nghị Các Đại Chủng Viện Việt Nam tại Tòa Giám Mục Xuân Lộc, từ ngày 04 đến 09 tháng 07 năm 2011

WHĐ (09.07.2011) – Từ ngày 04 đến 09 tháng Bảy 2011, Ủy ban Giáo sĩ và Chủng sinh thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam đã tổ chức Hội nghị thường niên các Đại Chủng viện Việt Nam tại Xuân Lộc, để trao đổi kinh nghiệm và nghiên cứu sâu xa hơn những chỉ dẫn của Bộ Giáo dục Công giáo về việc đào tạo linh mục qua các văn kiện “Ratio Fundamentalis Institutionis Sacerdotalis” và “Ratio Studiorum” (1970 và 1985).

Kết thúc Hội nghị, Ban Thư ký đã có bản đức kết:

Việc đào tạo linh mục là mối quan tâm hàng đầu của Giáo hội. Dựa trên giáo huấn phong phú của Thánh Công đồng Vaticanô II, các Tông huấn Hậu Thượng Hội đồng, giáo huấn của các Đức Giáo hoàng, và



nhằm thống nhất việc đào tạo linh mục trong Giáo hội toàn cầu, Bộ Giáo dục Công giáo đã đưa ra định hướng và những chỉ dẫn về việc đào tạo linh mục qua văn kiện “Ratio Fundamentalis Institutionis Sacerdotalis” và “Ratio Studiorum” (1970 và 1985). Tại Việt Nam, dù trong hoàn cảnh nào, thuận lợi hay

(xem tiếp trang 2)

Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI: “Tình yêu luôn tôn trọng tự do”



WHĐ (12.07.2011) – Vào buổi trưa Chúa nhật 10-7, Đức Thánh Cha Bênêdictô XVI đã xuất hiện tại ban công nhìn ra sân trung tâm Điện Tòa Thánh tại Castelgandolfo để đọc kinh Truyền tin với các tín hữu. Đức Thánh Cha hiện đang nghỉ hè tại Castelgandolfo.

Đức Thánh Cha tập trung giải thích bài Tin Mừng ngày Chúa nhật, trong đó Chúa Giêsu nói với đám đông dân chúng dụ ngôn nổi tiếng về người gieo giống. Ngài nói: “Một cách nào đó, đây là lời tự thuật của Chúa Giêsu vì nó phản ánh kinh nghiệm của chính Người là người rao giảng. Người đồng hóa mình với người gieo giống, trong khi gieo hạt giống tốt của Lời Chúa, người ấy nhận ra các kết quả khác nhau mà hạt ấy đem lại tùy theo cách thức nó được đón nhận. Có những người nghe hời hợt nhưng không đón nhận, có những người chấp nhận ngay lập tức nhưng không kiên trì và mất hết, có những người bị những nỗi lo lắng và quyền rũ của trần thế lấn át, và có những người đón nhận và hấp thu

(xem tiếp trang 4)

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

ngàng. Thừa ruộng vốn chỉ được gieo giống tốt. Vậy mà khi lúa mọc lên và trở bông, cỏ lùng lại xuất đầu lộ diện. Bởi đâu mà có cỏ lùng, có người xấu? Bởi đâu mà ở nơi ta tưởng là trong ngần lại bất ngờ có dấu hiệu của sự vẩn đục? Có tác động xấu xa nào của Thần Dữ đẩy đưa? Có sự ưng thuận chiều theo nào của con người?

Ông có muốn chúng tôi nhổ đi không? Chúa có muốn chúng tôi tiêu diệt mọi kẻ xấu không? Ngài có muốn chúng tôi xây dựng một Giáo Hội toàn bích, một xã hội chỉ gồm toàn những người tốt không? Lắm khi chúng ta nóng nảy như Gioan và Giacôbê, đòi đốt cả làng người Samari, vì họ không tiếp Chúa.

Đừng, sợ rằng khi nhổ cỏ lùng, lại làm hư rễ lúa. Cứ để cả hai cùng lớn lên cho tới mùa gặt. Như thế Thiên Chúa để cho cỏ mọc chung với lúa. Ngài chấp nhận tình trạng vàng thau lẫn lộn. Ngài nhẫn nại với tội nhân, với cỏ lùng. Cỏ lùng chẳng bao giờ thành lúa được. Nhưng người xấu có thể hoán cải nên người tốt. Chính vì thế Thiên Chúa cứ kiên tâm chờ đợi. Chờ đợi vì tin vào sự hoán cải của con người. Chờ đợi vì tôn trọng tự do lựa chọn của họ. Chờ đợi vì nuôi một niềm hy vọng lớn lao. Sự thánh thiện của Thiên Chúa ở nơi sự chờ đợi. Ngài còn chờ đợi cho đến ngày tận thế.

Trong thế giới và Giáo Hội không có hai hạng người: hạng cỏ lùng và hạng lúa tốt.

Cỏ lùng và lúa tốt nằm ở nơi tim mỗi người. Mỗi người đang đua giữa cỏ lùng và lúa tốt, giữa cái thiện và cái ác, giữa thiên thần và Satan. Ngay trong những hành vi tốt đẹp nhất của tôi, tôi vẫn thấy có chút vị kỷ, chiếm đoạt. Thiên Chúa vẫn chấp nhận cỏ lùng ở trong tôi. Ngài chờ tôi được thanh luyện dần dần, để rồi mọi sự trong tôi thành lúa tốt.

Kitô hữu không dung túng sự dữ, họ dám hy sinh để xây dựng một thế giới yêu thương. Nhưng họ không dùng bạo lực để chống lại ác nhân. Họ nhẫn nại biến đổi trái tim kẻ thù, vì họ tin vào sức mạnh của tình yêu, tin vào Đức Giêsu, Đấng đã bị sự dữ nuốt chửng nhưng cuối cùng là Đấng toàn thắng.

(xem tiếp trang 3)

Bản Đức Kết...

không, các Đức Giám mục, linh mục, tu sĩ và cộng đoàn dân Chúa tại các giáo phận vẫn kiên trì lo cho việc đào tạo các linh mục. Từ năm 2005, Ủy ban Giáo sĩ và Chứng sinh thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam khởi thảo tập “Đào Tạo Linh Mục – Định Hướng và Chỉ Dẫn”, đến nay đã được Đức Hồng Y Zenon Grocholewski, Bộ trưởng Bộ Giáo dục Công giáo phê chuẩn phần “Đào tạo Trí thức”, ngày 09-12-2010. Đặt nền tảng trên những



thành quả đó, ý thức bốn phận trách nhiệm của mình, Ủy ban Giáo sĩ và Chứng sinh thuộc Hội đồng Giám mục Việt Nam đã tổ chức Hội nghị thường niên các Đại Chủng viện Việt Nam tại Xuân Lộc, từ ngày 04 đến 09 tháng 07 năm 2011 để các nhà đào tạo trao đổi kinh nghiệm và nghiên cứu sâu xa hơn những chỉ dẫn của văn kiện căn bản này.

Gặp gỡ trong tình hiệp thông, các nhà đào tạo linh mục tại Việt Nam tin tưởng rằng công việc đào tạo linh mục là của Thiên Chúa, dựa trên lời hứa của Ngài: “Ta sẽ ban cho các ngươi những mục tử như lòng Ta mong ước” (Gr 3, 15). Công việc đó Thiên Chúa đã giao cho Giáo hội thực hiện dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần. Cầu nguyện, lắng nghe và ngoan ngoãn theo sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần trong lòng Giáo hội là thái độ cơ bản của các nhà đào tạo và các ứng sinh. Chính Chúa Thánh Thần hướng dẫn và tác động, đưa việc đào tạo linh mục đạt đến mục đích là “biến đổi các ứng sinh nên đồng hình đồng dạng với Chúa Kitô là Đầu, là Mục tử, để có thể tiếp tục công trình cứu độ của Ngài qua ba chức năng: rao giảng, thánh hóa và lãnh đạo cộng đoàn” (HĐGMVN, Đào Tạo Linh Mục – Định Hướng và Chỉ Dẫn, số 6).

Các tham dự viên đã tích cực đóng góp những kinh nghiệm quý giá kết

quả từ nhiều năm khiêm tốn miệt mài chăm lo việc đào tạo. Người đào tạo trao đổi kinh nghiệm cần đồng hành như thế nào để giúp chủng sinh nhận biết động lực ơn gọi, từ đó chủng sinh tiến bước trong tiến trình biến đổi và thanh luyện cuộc sống thân của mình. Những phương thức đào tạo truyền thống và những sáng kiến mới từ những thành quả nhân học hiện đại đều được tận dụng trong tinh thần cầu nguyện, đặt dưới ánh sáng Lời Chúa và huấn quyền Giáo hội. Các nhà đào tạo ý thức và nỗ

lực kiến tạo mỗi Đại Chủng viện thành một gia đình chan chứa tình yêu, an bình, tín nhiệm. Chủng sinh được giúp đỡ luyện tập bốn chiều kích trong từng công việc: nhân bản, thiêng liêng, trí thức, mục vụ.

Hội nghị chú ý đặc biệt tới tầm quan trọng và ích lợi của năm tu đức. Chương

trình đào tạo trải dài thành ba thời kỳ: a/ Trước Chủng viện - Dự tu; b/ Tại Chủng viện - Chủng sinh; c/ Sau Chủng viện - Linh mục. Năm Tu đức khởi đầu giai đoạn đào tạo tại Chủng viện. Đây là thời gian đặc biệt để chủng sinh được huấn luyện và tập “ở với Chúa Giêsu”. Năm này giúp chủng sinh “lấy đức tin đặt nền móng và thấm nhuần cả cuộc đời, lại làm cho họ vững tâm theo đuổi ơn thiên triệu bằng một tâm hồn hân hoan tự nguyện hiến dâng cuộc đời mình” (OT, 14). Vậy đây là thời kỳ tập trung đặc biệt vào đời sống kết hiệp mật thiết với Chúa Giêsu: “đến với, ở lại, biết, hiểu và yêu Chúa Giêsu”. Nhờ ở trong “ngôi nhà Nazareth” này, chủng sinh có một căn bản vững chắc về đời sống thiêng liêng làm nền cho những năm kế tiếp tại chủng viện và đời mục tử sau này.

Tháng tu đức, là cao điểm của năm tu đức, giúp chủng sinh đạt tới mức xác tín về con đường Chúa mời gọi để có được một chọn lựa tự nguyện, tích cực và dứt khoát hơn. Trong tháng này chủng sinh tập sống “kinh nghiệm hoang địa”, tích cực đào luyện tâm hồn mình dưới sự dẫn dắt của Chúa Thánh Thần để kết hiệp thân tình hơn với Đức Kitô. Một khi đã dứt khoát lựa chọn đi vào con đường Chúa muốn (option fondamentale), chủng sinh sẽ tự

(xem tiếp trang 3)

Bản Đức Kết...

hoạch định một chương trình sống khả dĩ giúp củng cố và phát triển ơn gọi mình đã chọn. Cha linh hướng là người đồng hành thiêng liêng, sẽ giúp chúng sinh phân định ơn gọi và chỉnh đốn lại đời sống cho phù hợp với sự lựa chọn của mình.

Hội nghị đã dành thời gian thích đáng tìm hiểu cận kề “Sắc Lệnh Cải Tổ Việc Dạy và Học Triết” của Bộ Giáo dục Công giáo. Sắc lệnh được ký ngày 28-01-2011, công bố ngày 22-03-2011. Những tài liệu liên quan xa đến Sắc lệnh là giáo huấn của Thánh Công đồng Vaticanô II, thông điệp “Fides et Ratio” (1988), tông huấn hậu Thượng Hội đồng Giám mục “Pastores Dabo Vobis” (1992), và giáo huấn của Đức Giáo hoàng Bênêđictô XVI. Những tài liệu liên quan gần là tông hiến “Sapientia Christiana” (ĐGH Gioan-Phaolô II, 1979) và “Những Chuẩn Tắc Áp Dụng” (Bộ Giáo dục Công giáo) cho tông hiến này.

(...)

Sắc lệnh hướng dẫn rằng không kể các môn học nhân văn, các phân môn đúng nghĩa triết học của học trình phải chiếm tối thiểu 60% thời lượng của năm học. Sau đây là các môn học phải có: hữu thể học, triết học về tự nhiên, triết học về con người, triết luận lý và chính trị, luận lý học và tri thức luận. Dĩ nhiên không thể thiếu lịch sử triết học và nhập môn tổng quát (Những Chuẩn tắc Áp dụng, số 5). Việc xem nhẹ môn hữu thể học gây ra những thiếu sót quan trọng cho việc dẫn vào thần học nên hữu thể học có chỗ đứng đặc biệt trong học trình triết. Sắc lệnh cho thấy việc học triết học không chỉ giới hạn vào triết truyền thống mà Thánh Tôma Tiến sĩ đã tiếp biến, nhưng còn cởi mở đón nhận các dòng triết khác, các trào lưu mới của thời đại và như thế các trường phái tư tưởng bản xứ, ở Á châu hoặc Phi châu, được khuyến khích lưu tâm. Đặc biệt Sắc lệnh cải tổ khuyến khích tránh sự trộn lẫn bao nhiêu có thể các môn trong mỗi chu kỳ, và rất mong rằng các môn

triết được tập trung vào chu kỳ triết để tránh nguy cơ duy tín cũng như xé lẻ học trình triết ra nhiều mảnh.

Để hiểu rõ số năm học triết ở các Đại Chủng viện, trước hết cần phân biệt hai chương trình khác nhau: 1- Các Phân khoa Triết của Giáo Hội (số 15a, les Facultés ecclésiastiques de Philosophie) 2- Học trình triết trong các Phân khoa Thần học và trong các Đại Chủng viện (số 15b, la Formation philosophique dans les Facultés de Théologie et les Séminaires). Nếu không chú ý “sự phân biệt rõ ràng” (Sắc lệnh, số 14) này, người đọc bản văn có thể nhầm lẫn về số năm học triết ở các Đại Chủng viện. Số 15b của Sắc lệnh xác định rõ thời gian học triết ở Đại Chủng viện là hai năm (biennium), chứ không phải là ba năm (trien-nium) (“Des précisions sont apportées à la durée de la formation philosophique comme partie intégrante des études de théologie ou les Séminaires”... “Ces études de philosophie étant accomplies en vue des études de théologie, s’articuleront, pendant ce biennium, à des cours introductifs en théologie”...”).



Toàn bộ công cuộc đào tạo linh mục tại Việt Nam được thực hiện trong lòng Giáo hội Việt Nam, với sự góp phần của mọi thành phần dân Chúa và dưới sự hướng dẫn của Chúa Thánh Thần “mà Chúa Cha sai đến nhân danh Chúa Giêsu” (x. Ga 14, 26). Trong dòng lịch sử, với các Giám mục Đại diện Tông tòa từ năm 1659 và với các Giám mục Chánh tòa từ năm 1960, mặc dù gặp biết bao nhiêu khó khăn của thời bách hại và chiến tranh, việc thành lập chủng viện và đào tạo các linh mục vẫn là ưu tiên hàng đầu của Giáo hội Việt Nam. Đây chính là hồng ân Thiên Chúa ban cho Giáo hội Việt Nam theo như lời hứa của Ngài: “Ta sẽ ban cho các người những mục tử như lòng Ta

SUY NIỆM TIN MỪNG CHÚA NHẬT

CẦU NGUYỆN

Lạy Chúa Giêsu, xin biến đổi con, xin biến đổi con từ từ qua cầu nguyện.

Mỗi lần con thấy Chúa,
xin biến đổi ánh mắt con.
Mỗi lần con rước Chúa,
xin biến đổi môi miệng con.
Mỗi lần con nghe lời Chúa,
xin biến đổi tai con.

Xin làm cho khuôn mặt con ngày
sáng hơn
sau mỗi lần gặp Chúa.

Ước chi mọi người thấy nét tươi
tắn của Chúa
trong nụ cười của con,
thấy sự dịu dàng của Chúa
trong lời nói của con.

Thế giới hôm nay không cần
những kitô hữu
có bộ mặt chán nản và thất vọng.

Xin cho con biết nhẫn nại và can đảm
cùng đi với Chúa và với tha nhân
trên những nẻo đường gặp ghênh.
Amen. ■

Lm Antôn Nguyễn Cao Siêu, SJ

mong ước” (Gr 3, 15). Chúa Thánh Thần luôn là nhà đào tạo chính. Ngài vẫn đang tác động, tạo điều kiện bên ngoài và biến đổi tận bên trong tâm hồn các ứng sinh linh mục, để họ mỗi ngày trở nên “con người của Mầu nhiệm Chúa Giêsu” và “con người luôn hiệp thông với Giáo hội là Nhiệm Thể của Chúa Giêsu”, để từ đó họ có thể chu toàn sứ vụ truyền giáo, loan báo Chúa Giêsu là Tin Mừng yêu thương cứu độ của Thiên Chúa, “là đường, là sự thật và là sự sống” (Ga 14, 6) đến cho mọi người, cụ thể là cho đồng bào Việt Nam.

Giáo hội Việt Nam phó thác công trình đào tạo linh mục trong tay Mẹ Maria và Thánh Cả Giuse, quan thầy của Giáo hội toàn cầu và của Giáo hội Việt Nam. Như khi xưa, hai Đấng đã bảo vệ, chăm sóc, nuôi dưỡng Chúa Giêsu, vị Linh mục Thượng phẩm, thì ngày nay, xin hai Đấng cũng bảo vệ, chăm sóc và hướng dẫn các linh mục tương lai cũng như tất cả các linh mục đang sống và làm việc trên cánh đồng truyền giáo tại Việt Nam. ■

*TGM Xuân Lộc,
ngày 09 tháng 07 năm 2011
Ban Thư Ký Hội Nghị*

Tòa Thánh chúc mừng nền độc lập của Nam Sudan

WHĐ (09.07.2011) – Hôm nay, 09 tháng Bảy 2011, vào lúc 12g01 giờ địa phương, nước Cộng hòa Nam Sudan tuyên bố độc lập, tách khỏi Sudan, trở thành quốc gia thứ 193



trên thế giới được Liên hợp quốc công nhận và là thành viên thứ 54 của Liên hợp quốc tại châu Phi.

Ngày 08-07-2011, Giám đốc Văn phòng báo chí Tòa Thánh, cha Federico Lombardi SJ đã đưa ra bản tuyên bố sau đây:

“Ngày mai 09 tháng Bảy, tại thành phố Juba sẽ công bố khai sinh quốc gia mới Cộng hòa Nam Sudan. Nhân dịp long trọng này, Đức Thánh Cha đã gửi một phái đoàn chính thức do Đức hồng y John Njue, Tổng giám mục Nairobi và là chủ tịch Hội đồng giám mục Kenya, dẫn đầu. Đoàn đại biểu cũng gồm có Đức Tổng giám mục Leo Boccardi, Sứ thần Tòa Thánh tại Sudan, và Đức ông Javier Herrera Corona, thư ký Tòa Sứ thần Tòa Thánh tại Kenya. P phái đoàn sẽ đem đến những lời chúc tốt đẹp nhất về một nền hòa bình và thịnh vượng cho chính quyền của Nhà nước mới, và cho các công dân Cộng hòa Nam Sudan mà nhiều người trong số họ là Công giáo.

“Như Đức Tổng giám mục Dominique Mamberti, thư ký đặc trách Quan hệ với các quốc gia, đã tuyên bố hôm qua khi tiếp đoàn đại biểu quốc hội Sudan do ông Ahmed Ibrahim Elthair, chủ tịch Quốc hội Sudan, làm trưởng đoàn: hòa bình, hòa giải và tôn trọng các quyền phổ quát (đặc biệt là tự do tôn giáo) là những trụ cột cơ bản để xây dựng bối cảnh chính trị-xã hội mới của khu vực, và là các điều kiện quan trọng để có thể hướng về một tương lai hy vọng.

“Tòa Thánh, vốn có quan hệ ngoại giao ổn định với chính quyền Khartoum từ năm 1972 và sẽ quan

tâm thích đáng đến các yêu cầu của chính phủ Nam Sudan, kêu gọi cộng đồng quốc tế ủng hộ Sudan và Nhà nước mới độc lập, hầu thông qua đối thoại thẳng thắn, hòa bình và xây dựng, họ có thể tìm thấy các giải pháp chính đáng và công bằng cho các vấn đề còn tồn đọng, đồng thời Tòa Thánh cũng hy vọng rằng dân tộc này sẽ tiến bước trên con đường hòa bình, tự do và phát triển”.

Phát ngôn viên Tòa thánh cũng cho biết nếu Nam Sudan yêu cầu, Tòa Thánh sẽ nghiêm túc xem xét việc thiết lập quan hệ ngoại giao đầy đủ với quốc gia mới này.

Cũng nên biết, vị Tổng thống đầu tiên của Cộng hòa Nam Sudan, ông Salva Kiir Mayardit, là một người Công giáo Roma.

Trong một cuộc phỏng vấn ngày 07 Tháng Bảy với Fides, cơ quan thông tấn của Vatican, Đức giám mục Edward Kiiboro Kussala Tombura-Yambio, thuộc miền Nam Sudan, cho biết một trong những vấn đề rất khó khăn đối với miền Nam là việc hồi hương của hàng trăm ngàn người đã di cư lên miền Bắc để tìm kiếm an ninh và việc làm.

Đức cha Kussala cho biết riêng tại giáo phận của ngài, từ tháng Năm đã có 7000 người hồi hương, nhưng con số này chắc chắn sẽ gia tăng trong những tháng sắp tới.

Ngày 06 tháng Bảy “đã có những buổi cầu nguyện để xin Chúa trợ giúp quốc gia mới. Mọi người đều nói về nền độc lập, và bất chấp những vấn đề, chẳng ai lo sợ về tương lai, và họ tràn đầy hy vọng”.

Đức hồng y Gabriel Zubeir Wako của Tổng giáo phận Khartoum - thủ đô Bắc Sudan, nói với Đài phát thanh Vatican rằng trước ngày độc lập người dân Bắc và Nam Sudan đã cùng nhau ăn chay và canh thức cầu nguyện suốt đêm. Họ chấm dứt ăn chay lúc bình minh ngày 09 tháng Bảy để nói lên rằng họ đã thực sự tạo ra một điều gì đó mới mẻ.

Mỗi giáo phận đã hoặc sẽ cử hành các nghi lễ tôn giáo với các điệu nhảy và bài hát để cảm tạ Thiên Chúa và tri ân những người đã dành nhiều thập kỷ để xây dựng hòa bình.

Đức hồng y Wako nói: “Với việc cử hành lễ độc lập này, chúng tôi nói lời tạm biệt với quá khứ và đón nhận một điều mới –mà không còn phải chiến đấu– đó là tương lai mới của hòa giải, liên đới và tha thứ”. ■

(Theo VIS và CNS)

ĐTC Bênêdictô XVI: “Tình yêu luôn tôn trọng tự do”

nó như thừa đất tốt, và Lời Chúa mang lại hoa trái phong phú cho họ.

“Tuy nhiên, câu chuyện Tin Mừng này cũng làm nổi bật “cách thức” rao giảng của Chúa Giêsu, nói cách khác, cách Chúa Giêsu dùng dụ ngôn”. Các môn đệ hỏi Chúa: “Tại sao Thầy dùng dụ ngôn để nói với họ?” Chúa Giêsu trả lời bằng cách phân biệt các môn đệ với đám đông dân chúng: các môn đệ là những người đã chọn đi theo Chúa, nên Ngài có thể nói về Vương quốc của Thiên Chúa một cách cởi mở, nhưng với những người khác Chúa phải dùng dụ ngôn để thúc đẩy họ quyết định, hoán cải tâm hồn. Đó là vì bản chất của dụ ngôn đòi phải cố gắng giải thích, dụ ngôn kêu gọi trí óc chúng ta và cả tự do của chúng ta nữa.

Xét cho cùng, “dụ ngôn” đích thực của Thiên Chúa là chính Chúa Giêsu ... Đáng, trong hình hài con người, vừa che giấu vừa vén mở thần tính. Như vậy, Thiên Chúa không buộc chúng ta phải tin vào Người, đúng hơn, Người lôi kéo chúng ta đến với Người bằng sự thật và sự tốt lành của Người Con nhập thể. Trong thực tế, tình yêu luôn tôn trọng tự do”.

Kết luận, Đức Thánh Cha nhắc lại rằng ngày mai là ngày lễ Thánh Bênêdictô, tu viện trưởng. Thánh nhân là vị thánh bảo trợ của châu Âu. “Trong ánh sáng bài đọc Tin Mừng hôm nay, chúng ta nhìn vào thánh nhân như một bậc thầy lắng nghe Lời Chúa một cách sâu xa và kiên trì. Chúng ta phải luôn học hỏi từ vị tổ phụ của nền đan tu phương Tây này để dành cho Thiên Chúa vị trí xứng đáng, vị trí trên hết, dâng cho Ngài công việc hằng ngày của chúng ta qua kinh nguyện sáng tối”. ■

(Theo VIS, 10.07.2011)

Tuần tin Hội đồng Giám mục Việt Nam tuyển chọn bài viết, tin tức từ hdgmvietnam.org, phát hành thứ Năm hằng tuần trên trang hdgmvietnam.org theo dạng pdf